SỞ Y TẾ KIÊN GIANG
TRUNG TÂM Y TẾ
HUYỆN KIÊN LƯƠNG

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

Số: 508/YCBG-TTYT

Kiên Lương, ngày 15 tháng 5 năm 2024

YÊU CẦU BÁO GIÁ

Kính gửi: Các hãng sản xuất, các nhà cung cấp tại Việt Nam.

Trung tâm y tế huyện Kiên Lương có nhu cầu báo giá để tham khảo, xây dựng giá làm cơ sở lựa chọn nhà cung cấp cho gói **Mua hóa chất, sinh phẩm xét nghiệm** với nội dung cụ thể như sau:

I. Thông tin của đơn vị yêu cầu báo giá:

1. Đơn vị yêu cầu báo giá: Trung tâm y tế huyện Kiên Lương

Địa chỉ: Số 01, đường Trần Hưng Đạo, Khu phố Kiên Tân, Thị Trấn Kiên Lương, Huyện Kiên Lương, Tỉnh Kiên Giang.

2. Thông tin liên hệ tiếp nhận báo giá:

3. Cách thức tiếp nhận báo giá: Nhận trực tiếp *(01 bản chính có đóng dấu)* tại Khoa Dược – TTB - VTYT, Trung tâm y tế huyện Kiên Lương theo địa chỉ trên hoặc qua chuyển phát nhanh *(01 bản chính có đóng dấu)*.SĐT: 02973.751.024 - 02973.751.167

4. Thời hạn nhận báo giá: **trước 17h00' ngày 25/5/2024.**

Các báo giá nhận được sau thời điểm nêu trên sẽ không được xem xét.

5. Thời hạn có hiệu lực của báo giá: Tối thiểu 90 ngày kể từ ngày 15/5/2023.

II. Nội dung yêu cầu báo giá:

1. Danh mục Hoá chất, sinh phẩm xét nghiệm: Phụ lục đính kèm.

2. Địa điểm cung cấp: Trung tâm Y tế huyện Kiên Lương.

Ghi chú:

Lưu ý: Đơn vị gửi báo giá theo đúng chi tiết yêu cầu phụ lục.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Các Công ty báo giá;
- Lưu: VT, KD.

GIÁM ĐỐC

KT. GIÁM ĐỐC
PHÓ GIÁM ĐỐC

SỞ Y TẾ TỈNH KIÊN GIANG
TRUNG TÂM Y TẾ HUYỆN KIÊN LƯƠNG

ES.CKI. Nguyễn Thảo Vi

PHỤ LỤC

HOÁ CHẤT, SINH PHẨM XÉT NGHIỆM

(Đính kèm yêu cầu báo giá số: 507/YCBG-TTYT ngày 15/05/2024)

STT	Tên hàng hoá	Hãng sản xuất	Quy cách đóng gói	ĐVT	Số lượng	Đơn giá(VNĐ)	Thành tiền	Ghi chú
2	Test Dengue IgM/IgG. (Test thử sốt huyết)	Acro - Mỹ	Qui cách: 30 test/ hộp	Test	90			
3	Test Determine HIV 1/2	Abott – Mỹ	Qui cách: 50 test/ hộp	Test	200			
4	Test nhanh chẩn đoán lao, dạng Cassette.	Mỹ	Qui cách: 30 test/ hộp	Test	30			
5	Test nhanh HAV chuẩn đoán viên gan A	Mỹ	Qui cách: 30 test/ hộp	Test	90			
6	Test nhanh HBsAg chuẩn đoán viên gan B	Việt Nam	Qui cách: 50 test/ hộp	Test	50			
7	Test nhanh phát hiện Morphin (Morphine/ Heroin/ Opiates).5 mm	Việt Nam	Qui cách: 50 test/ hộp	Test	100			
8	Test thử Amphetamine 4 mm (Test thử ma túy)	Việt Nam	Qui cách: 50 test/ hộp	Test	50			
10	Test đường huyết Nipro	Đức	Qui cách: 25 test/hộp	Test	400			
11	Acid washing solution. (Chai 500ml)	Tokyo Boeki - Nhật Bản	Quy cách: 500ml.	chai	1			
12	ALAT/GPT	UMA - Nhật Bản	Hộp 400ml: R1 (5x60 mL); R2 (5x20 mL)	hộp	2			
13	ASAT/GOT	UMA - Nhật Bản	Hộp 400ml: R1 (5x60 mL); R2 (5x20 mL)	hộp	1			
15	Amylase	UMA - Nhật Bản	Hộp 72ml : R1 (60 mL); R2 (12 mL)	hộp	3			
16	Cholesterol	UMA - Nhật Bản	Hộp 400ml: R1 (5x60 mL); R2 (5x20 mL)	hộp	1			
17	Triglycerides	UMA - Nhật Bản	Hộp 400ml: R1 (5x60 mL); R2 (5x20 mL)	hộp	1			
18	Urea - BUN UV	UMA - Nhật Bản	Hộp 400ml: R1 (5x60 mL); R2 (5x20 mL)	hộp	1			
19	Creatinine	UMA - Nhật Bản	Hộp 400ml: R1 (5x60 mL); R2 (5x20 mL)	hộp	1			

20	Glucose	UMA - Nhật Bản	Hộp 400ml: R1(5x60 mL); R2 (5x20 mL)	hộp	6			
21	Creatin Kinase-MB (CK-MB)	UMA - Nhật Bản	Hộp 75 ml: R1 (60 mL); R2 (15 mL)	hộp	4			
22	DD phá Hồng cầu (Hemolynac-5N) (Can/ 500 ml)	Trung Quốc/ Nhật Bản	Quy cách : Chai/500 ml.	can	1			
23	Dung Dịch phá Hồng cầu (Hemolynac-3N) (Can/ 500 ml)	Trung Quốc/ Nhật Bản	Quy cách :Chai /500 ml.	can	4			
24	Dung Dịch pha loãng (Isotonac - 3N/Diluent) (Thùng/18 lít)	Trung Quốc/ Nhật Bản	Quy cách:Thùng/18 lít .	thùng	8			
25	Dung Dịch rửa Cleanac 3 Hypochlorite (Thùng/ 5 lít)	Nhật Bản	- Quy cách: Thùng/ 5 lít.	thùng	1			
26	Dung Dịch rửa Cleanac Detergent (Thùng/ 5 lít)	Nhật Bản	- Quy cách: Thùng/ 5 lít.	thùng	3			
27	Eesylyte – Calcium – Na/K/CL/PH. (Bộ/800 ml)	Mỹ	Quy cách: Bộ/800 ml.	bộ	2			
28	Daily Rinse Kit (nước rửa ION đồ) (Hộp / 90 ml)	Mỹ	Hộp/ 90 ml.	hộp	1			
29	APTT- XL	Đức/Anh	Hộp 50 ml: 5x5ml;5x5ml	hộp	1			
30	Cassette B Opti CCA TS (Hộp/25 Test)	Mỹ	Quy cách đóng gói: Hộp/25 Test.	Test	25			